

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 296/2012/NQ-HĐND

Điện Biên, ngày 08 tháng 12 năm 2012

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức thu học phí đối với cơ sở giáo dục nghề nghiệp
thuộc hệ thống giáo dục quốc dân từ năm học 2012-2013
đến năm học 2014- 2015 trên địa bàn tỉnh Điện Biên**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN KHÓA XIII - KỲ HỌP THỨ SÁU

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND, ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Dạy nghề ngày 29 tháng 11 năm 2006;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 6 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 49/2010/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2010 của Chính phủ quy định về miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập và cơ chế thu, sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân từ năm học 2010-2011 đến năm học 2014-2015;

Căn cứ Thông tư 29/2010/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 15/11/2010 của Bộ Giáo dục - Đào tạo, Bộ Tài Chính, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định 49/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 của Chính phủ;

Sau khi xem xét Tờ trình số 2183/TTr-UBND, ngày 16/11/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành quy định mức thu học phí đối với cơ sở giáo dục nghề nghiệp thuộc hệ thống giáo dục quốc dân từ năm học 2012 - 2013 đến năm học 2014 - 2015 trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Báo cáo thẩm tra số 53/BC-HĐND ngày 4/12/2012 của Ban Văn hóa - Xã hội, Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến của các đại biểu HĐND tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định mức thu học phí đối với cơ sở giáo dục nghề nghiệp thuộc hệ thống giáo dục quốc dân từ năm học 2012-2013 đến năm học 2014-2015 trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

1. Đối tượng thu học phí:

Học sinh, sinh viên đang theo học tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

2. Mức thu học phí:

2.1. Đối với hệ trung cấp nghề, cao đẳng nghề:

Đơn vị tính: nghìn đồng/tháng/học sinh, sinh viên

TT	Nghề/nhóm nghề đào tạo	Năm 2012		Năm 2013		Năm 2014	
		Trung cấp nghề	Cao đẳng nghề	Trung cấp nghề	Cao đẳng nghề	Trung cấp nghề	Cao đẳng nghề
1	Báo chí và thông tin; pháp luật	115	125	130	145	150	170
2	Toán và thống kê	120	130	138	150	160	175
3	Nhân văn: Khoa học xã hội và hành vi; kinh doanh và quản lý, dịch vụ xã hội	125	135	145	160	170	180
4	Nông, lâm nghiệp và thủy sản	140	165	165	195	185	215
5	Khách sạn, du lịch, thể thao và dịch vụ cá nhân	155	170	180	200	210	230
	Nghệ thuật	175	195	200	225	240	260
7	Sức khỏe	180	195	210	230	240	265
8	Thú y	195	210	225	240	260	280
9	Khoa học sự sống; sản xuất và chế biến	195	215	230	250	265	290
10	An ninh, quốc phòng - Máy tính và công nghệ thông tin; công nghệ kỹ thuật	215	230	250	270	290	310
11	An ninh, quốc phòng	225	250	265	290	300	335
12	- Máy tính và công	230	225	270	300	310	340

	nghệ thông tin; công nghệ kỹ thuật						
13	Khoa học giáo dục và đào tạo giáo viên; môi trường và bảo vệ môi trường	240	260	275	300	320	350
14	Khoa học tự nhiên Khác	245	270	285	315	330	360
15	Dịch vụ vận tải	270	300	315	350	360	400

- Số tháng thu học phí: 10 tháng/năm học. Học phí được thu hàng tháng; nếu học sinh, sinh viên tự nguyện có thể thu một lần cả học kỳ hoặc cả năm học.

2.2 Đối với hệ sơ cấp nghề và dạy nghề thường xuyên: mức thu theo thỏa thuận với người học nghề.

2.3 Học phí đối với chương trình dạy nghề chất lượng cao:

Cơ sở giáo dục nghề nghiệp thực hiện chương trình chất lượng cao được chủ động xây dựng mức học phí tương xứng để trang trải chi phí đào tạo, báo cáo UBND tỉnh xem xét, cho ý kiến trước khi trình Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quyết định và phải công khai mức học phí cho người học biết trước khi tuyển sinh.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh, chỉ đạo tổ chức thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 4. Nghị quyết này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên khóa XIII, kỳ họp thứ sáu thông qua ngày 7 tháng 12 năm 2012./.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Tùng